

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 280/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị T – Sinh năm 1999.

2. Anh Vũ Quốc Đ – Sinh năm 1997

Cùng thường trú: SN 65 H, phường B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Cùng nơi ở: SN 04 N, phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Vũ Quốc Đ tự nguyện kết hôn với nhau năm 2022, đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, quan điểm, cách sống luôn trái ngược nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra bất hòa nên không khí gia luôn trong tình trạng căng thẳng, nặng nề, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của chị T anh Đ.

[2] Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Vũ Quốc A - sinh ngày 12/4/2024. Hai bên thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quốc A, anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng

nuôi con của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Vũ Quốc Đath.

- Về con chung: Công nhận cháu Vũ Quốc A – sinh ngày 12/4/2024 là con chung của chị Lê Thị T và anh Vũ Quốc Đ. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quốc A, anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Ba có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị T phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số **0006742 ngày 27/3/2025** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- UBND phường B, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh